| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ H**<br>**TỈNH HÀ GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 152/2020/QĐST-HNGĐ | *H, ngày 11 tháng 11 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm b, khoản 1, điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 248/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020.

## XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1.**Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vương Thị L

Địa chỉ: Thôn V, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân T

Địa chỉ: Tổ 02, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị L và anh T cùng nhất trí thỏa thuận: Từ tháng 11/2020, giao cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 02/9/2009 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

Quyết định này thay thế phần Về con chung tại mục 3 Quyết định số: 42/2011/QĐST-HNGĐ ngày 15/11/2011 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- Về án phí: Chị Vương Thị L tự nguyện chịu 150.000[đ] (Một trăm năm mươi nghìn đồng ) tiền án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con, được khấu trừ vào số tiền

tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang, biên lai số 0002317 ngày 26/10/2020.

Trả lại cho chị L 150.000[đ] (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí chênh lệch.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7[a] và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận***
- Các đương sự;
- VKSND TPHG;
- TAND tỉnh HG
- C.C THA DSTP;
- Lưu HS-BP.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Kim Quy**